



## THỊ TRƯỜNG – GIÁ CẢ

### Giá cao su thiên nhiên trong tuần từ ngày 11/11/2024 đến 15/11/2024

Từ ngày 11/11/2024 đến 15/11/2024, giá cao su thiên nhiên (CSTN) của các sàn giao dịch OSE, MRE và SICOM đều giảm. Giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka – Nhật Bản (OSE) giao tháng 4/2025 là 2.245 USD/tấn, giảm 6,6%; giá cao su TSR 20 giao sau kỳ hạn tháng 12/2024 trên sàn SICOM (Singapore) là 1.868 USD/tấn, giảm 5,2% so với tuần trước; giá cao su xuất khẩu SMR 20 của Malaysia do Tổng cục Cao su Malaysia (MRB) công bố ở mức 1.922 USD/tấn (-7,4%); giá SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt mức 2.220 USD/tấn không thay đổi so với ngày cuối tuần trước.

**\*Nhận định xu hướng thị trường CSTN trong ngắn hạn**

Kết thúc tuần giá CSTN tại các thị trường giảm so với tuần trước. Giá bị đè nặng bởi những lo ngại mới về nhu cầu yếu hơn, đặc biệt là từ Trung Quốc, trong bối cảnh nguy cơ rủi ro thương mại lớn phát sinh từ chính quyền Hoa Kỳ. Tổng thống đắc cử Hoa Kỳ có ý định áp mức thuế bổ sung 60% đối với hàng nhập khẩu của Trung Quốc và mức thuế bổ sung 10% đối với hàng hóa của các quốc gia khác, điều này có tác động bất lợi lớn đến triển vọng nhu cầu đối với CSTN. Theo đó, rủi ro thương mại này có thể khiến các thương nhân và các công ty lớp ô tô lớn thận trọng trong việc tích trữ hàng tồn kho kể từ bây giờ.

Tính chung cả tuần, giá dầu Brent giảm khoảng 4%, trong khi giá dầu WTI giảm khoảng 5% do các nhà đầu tư lo ngại về nhu cầu yếu hơn của Trung Quốc và khả năng Cục Dự trữ liên bang Hoa Kỳ (FED) giảm tốc độ cắt giảm lãi suất. Bên cạnh đó, giá dầu cũng giảm trong tuần này khi các tổ chức dự báo hàng đầu cho rằng tăng trưởng nhu cầu toàn cầu đang chậm lại. Các nhà kinh tế của công ty nghiên cứu Goldman Sachs Research đã hạ nhẹ dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2025 của Trung Quốc, sau những dự đoán về việc Hoa Kỳ sẽ tăng thuế đáng kể dưới thời ông Trump. Ngoài ra, sự tăng giá của đồng USD đã làm giảm sức hấp dẫn của dầu cho những người mua bằng các loại tiền tệ khác.

### Tin tức liên quan đến thị trường cao su trong tuần

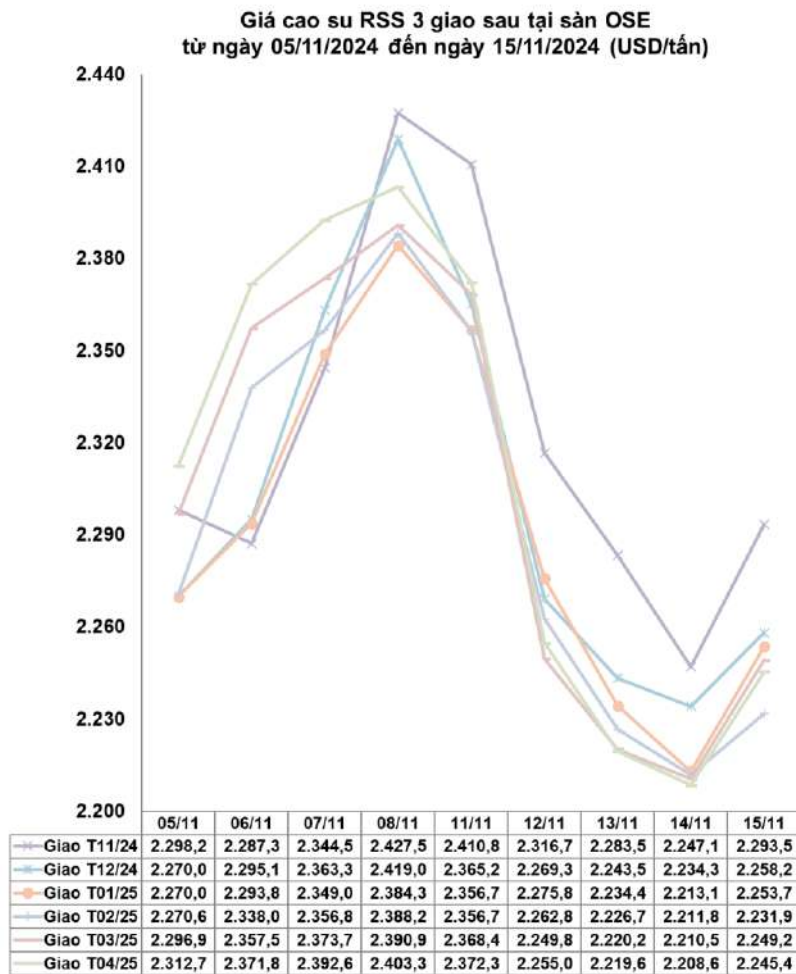
- Trên Sàn Giao dịch Tương lai Thượng Hải (Shanghai Futures Exchange – SHFE) tuần từ ngày 11/11 – 15/11/2024, tồn kho CSTN dựa theo chứng từ đạt 241.580 tấn, giảm 5.110 (-2,1%) so với tuần trước; số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai đạt 263.176 tấn, tăng 3.781 (+1,4%) so với tuần trước.

Số liệu tồn kho dựa theo chứng từ (tấn) <i>Warehouse receipt Inventory (tonnes)</i>			Số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai (tấn) <i>Futures Inventory (tonnes)</i>		
Tuần từ ngày 04/11 – 08/11/2024	Tuần từ ngày 11/11 – 15/11/2024	Thay đổi	Tuần từ ngày 04/11 – 08/11/2024	Tuần từ ngày 11/11 – 15/11/2024	Thay đổi
246.690	241.580	-5.110	263.176	266.957	+3.781

Nguồn: Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ SHFE

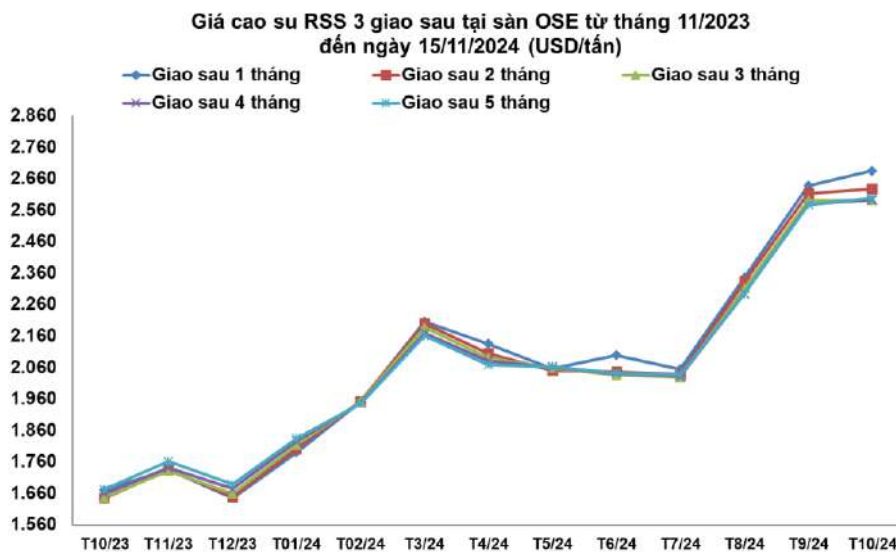
## Diễn biến giá cao su trên thị trường quốc tế từ ngày 11/11/2024 – 15/11/2024

Từ ngày 11/11/2024 – 15/11/2024, giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka (OSE) công bố giảm. Giá RSS3 giao tháng 4/2025 đạt 2.245 USD/tấn, giảm 127 USD/tấn (-5,4%) so với ngày đầu tuần và giảm 158 USD/tấn (-6,6%) so với ngày cuối tuần trước.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

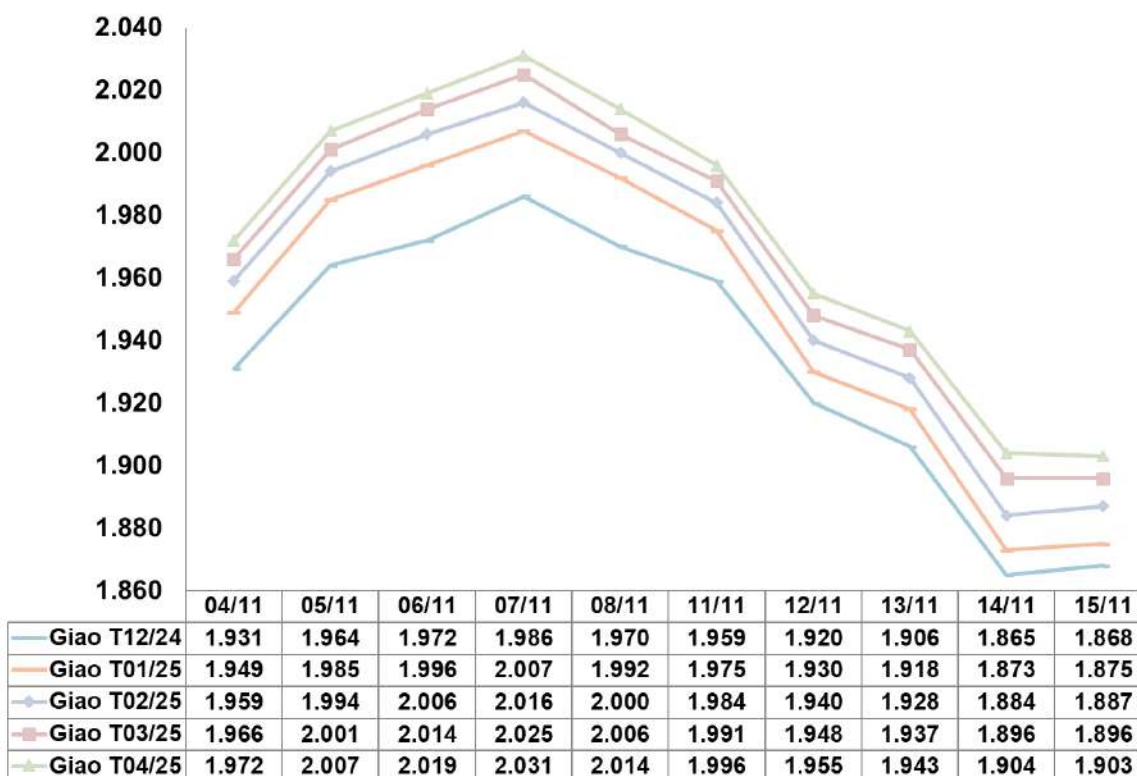
Trong tháng 11/2024, từ ngày 01 – 15/11, giá cao su RSS 3 (OSE) trung bình đạt 2.309 USD/tấn đối với loại hợp đồng giao sau 5 tháng, giảm 290 USD/tấn (-11,2%) so với mức giá trung bình tháng 10/2024 và tăng 548 USD/tấn (+31,1%) so với tháng 11/2023.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

Kết thúc ngày cuối tuần, giá cao su TSR 20 trên Sàn Giao dịch SICOM (Singapore) giảm. Giá TSR 20 giao tháng 11/2024 đạt 1.868 USD/tấn, giảm 91 USD/tấn (-4,6%) so với ngày đầu tuần và giảm 102 USD/tấn (-5,2%) so với ngày cuối tuần trước.

**Giá cao su TSR 20 tại sàn SICOM từ 04/11/2024 đến 15/11/2024 (USD/tấn)**

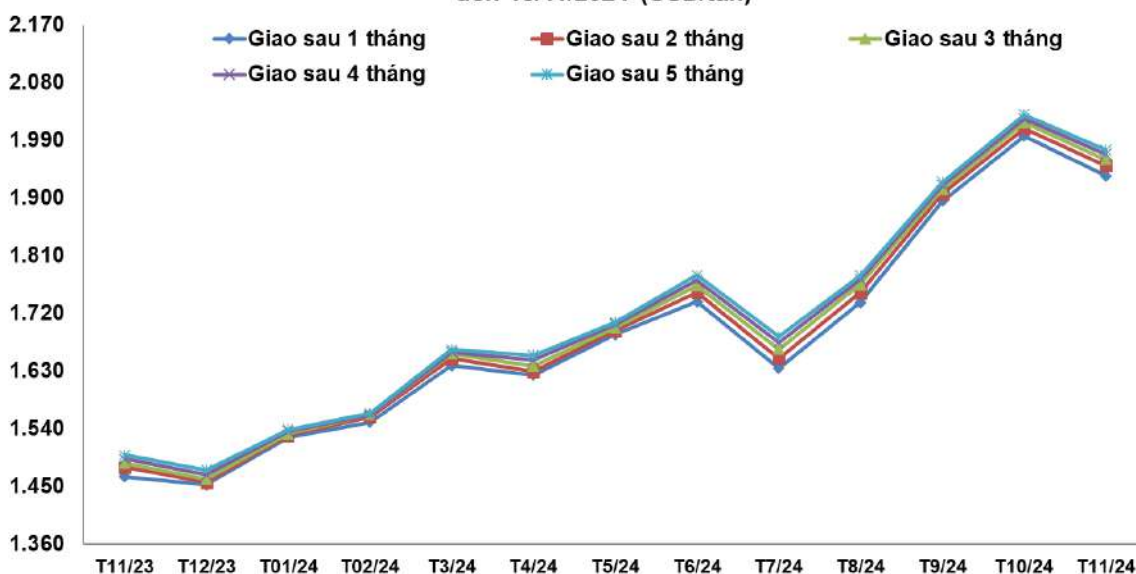


Nguồn: VRA tổng hợp từ

[http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed\\_prices/futures](http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures)

Trong tháng 11/2024, từ ngày 01 – 15/11, giá TSR 20 trung bình của hợp đồng giao sau 1 tháng trên sàn SICOM đạt 1.935 USD/tấn, giảm 62 USD/tấn (-3,1%) so với trung bình tháng 10/2024 và tăng 470 USD/tấn (+32,1%) so với tháng 11/2023.

**Giá cao su TSR 20 giao sau tại sàn SICOM từ tháng 11/2023 đến 15/11/2024 (USD/tấn)**

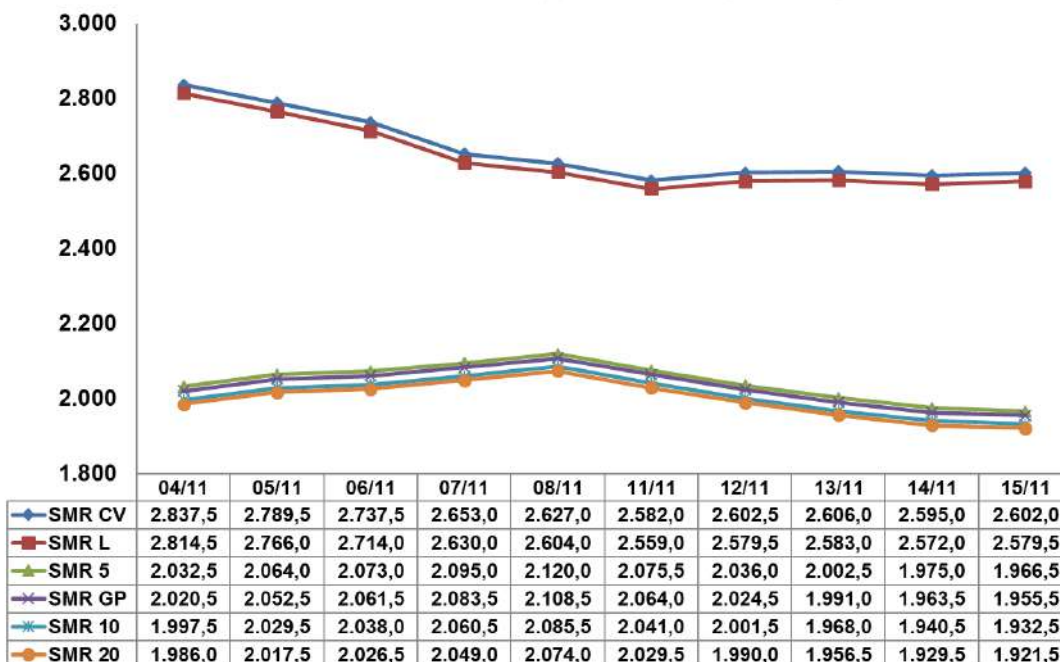


Nguồn: VRA tổng hợp từ

[http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed\\_prices/futures](http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures)

Kết thúc tuần từ 11/11/2024 – 15/11/2024, tại Sở Giao dịch Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR 20 xuất khẩu do MRB công bố giảm. Giá SMR 20 đạt 1.922 USD/tấn, giảm 108 USD/tấn (-5,3%) so với ngày đầu tuần và giảm 153 USD/tấn (-7,4%) so với ngày cuối tuần trước.

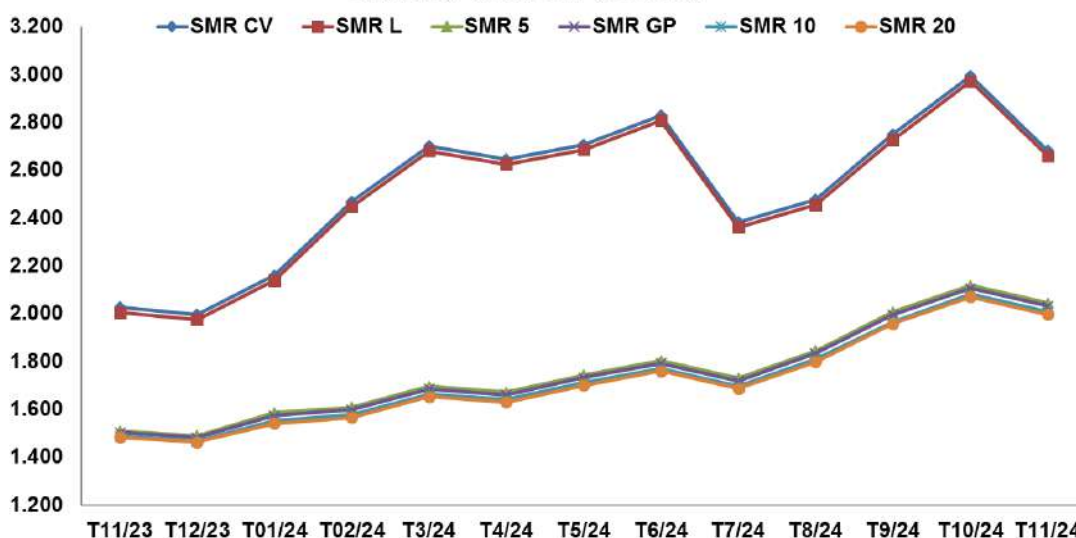
**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ 04/11/2024 đến ngày 15/11/2024 (USD/tấn)**



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Trong tháng 11/2024, từ ngày 01 – 15/11, giá SMR 20 trung bình do MRB công bố đạt 1.999 USD/tấn, giảm 72 USD/tấn (-3,5%) so với trung bình tháng 10/2024 và tăng 514 USD/tấn (+34,7%) so với tháng 11/2023.

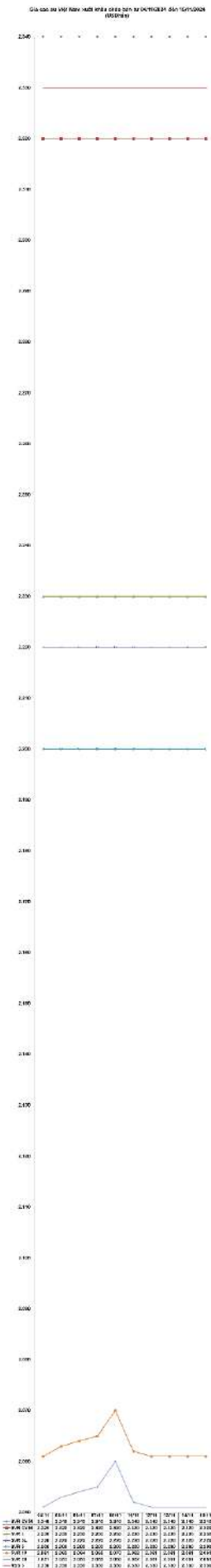
**Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ tháng 11/2023 đến ngày 15/11/2024 (USD/tấn)**



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

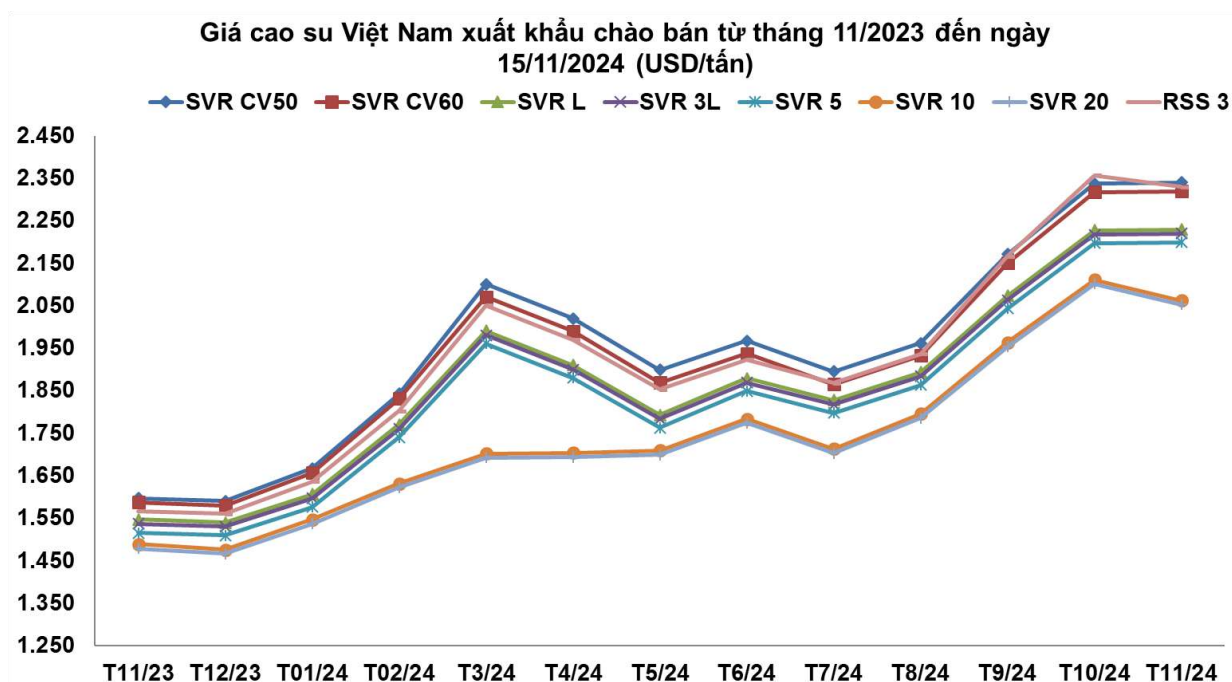
### Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán trong tuần 11/11 – 15/11/2024

Kết thúc tuần từ 11/11 – 15/11/2024, SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt 2.220 USD/tấn không thay đổi so với ngày cuối tuần trước.



Nguồn: [www.vra.com.vn](http://www.vra.com.vn)

Trong tháng 11/2024, từ ngày 01 – 15/11, giá SVR 3L của Việt Nam xuất khẩu chào bán trung bình đạt 2.220 USD/tấn, tăng 3 USD/tấn (+0,1%) so với mức trung bình trong tháng 10/2024 và tăng 682 USD/tấn (+44,4%) so với tháng 11/2023.



Nguồn: [www.vra.com.vn](http://www.vra.com.vn)

Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Thanh Vân)

Ghi chú: Các thông tin liên quan đến Nhận định xu hướng thị trường cao su thiên nhiên trong ngắn hạn chỉ mang tính chất tham khảo.

## TIN TỨC CẬP NHẬT VỀ EUDR

### Nghị viện châu Âu thông qua đề xuất hoãn thực thi EUDR thêm một năm

Theo Thương vụ Việt Nam tại Bỉ và EU, Nghị viện châu Âu đã bỏ phiếu thông qua đề xuất hoãn thực thi EUDR trong 12 tháng tại kỳ họp ngày 13 – 14/11/2024 với 371 phiếu thuận, 240 phiếu chống và 30 phiếu trắng.



Theo quy định EUDR sẽ cấm nhập khẩu 7 nhóm mặt hàng vào EU nếu quá trình sản xuất các mặt hàng này gây ra tình trạng phá rừng. Ảnh: Mekong ASEAN

Theo quyết định mới, các doanh nghiệp lớn sẽ phải tuân thủ Quy định chống phá rừng (EUDR) từ ngày 30/12/2025, trong khi các doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ sẽ có thời gian đến ngày 30/6/2026. Thời gian bổ sung kéo dài 12 tháng này sẽ giúp các nhà vận hành trên toàn cầu có thời gian thực hiện quy định EUDR một cách thuận lợi ngay từ đầu mà không làm ảnh hưởng đến mục tiêu của quy định. Trước đó, ngày 02/10/2024, Ủy ban châu Âu (EC) đã công bố đề xuất hoãn thực thi Quy định chống phá rừng (EUDR) thêm một năm so với dự kiến. Lý do được đưa ra trong thông báo là EC nhận thấy 3 tháng trước thời gian thực thi, một số đối tác toàn cầu đã nhiều lần bày tỏ lo ngại về việc sẵn sàng đáp ứng quy định của các doanh nghiệp. Thông báo

này cũng nêu, các lo ngại này cũng đã được đưa ra trong tuần lễ Đại hội đồng Liên hợp quốc ở New York, Hoa Kỳ.

Ngoài ra, thông báo cho biết về mức độ sẵn sàng của các bên liên quan ở châu Âu cũng không đồng đều. Trong khi nhiều bên đã chuẩn bị kỹ lưỡng và tự tin sẽ đáp ứng kịp thời hạn, một số khác lại tỏ ra lo ngại về khả năng hoàn thành đúng hạn. Do đó, phía EC cho rằng, cần có thêm thời gian chuẩn bị là 12 tháng để các bên cùng sẵn sàng đáp ứng EUDR. Đề xuất này sẽ được trình lên Nghị viện châu Âu (EP) và phải được sự đồng ý của EP và các quốc gia thành viên của EU. Tại kỳ họp, Nghị viện châu Âu cũng thông qua các sửa đổi khác, bao gồm việc tạo ra một danh mục quốc gia “không có rủi ro” về phá rừng, bên cạnh ba loại đã có là “thấp”, “chuẩn” và “cao” rủi ro. Các quốc gia được xếp vào loại “không có rủi ro” được định nghĩa là các quốc gia có diện tích rừng ổn định hoặc đang phát triển, sẽ phải tuân thủ các yêu cầu ít nghiêm ngặt hơn do nguy cơ phá rừng gần như không tồn tại. EC sẽ hoàn thành hệ thống phân loại quốc gia trước ngày 30/6/2025.

Lê Hồng Nhung, nguồn: <https://mekongasean.vn/nghi-vien-chau-au-thong-qua-de-xuat-hoan-thuc-thi-eudr-them-mot-nam-35668.html>, ngày 15/11/2024 (TN trích dẫn)

## TIN TRONG NƯỚC

### **VRG: Tiềm năng tăng giá cổ phiếu và mô hình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao**

*Dự báo triển vọng tăng giá cổ phiếu khi chuyển đổi đất cao su thành các khu công nghiệp và mục tiêu cho việc phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.*

#### **Tiềm năng tăng giá cổ phiếu khi chuyển đổi thành các khu công nghiệp**

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái ký quyết định 214/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Hiệp Thạnh – giai đoạn 1, tỉnh Tây Ninh do Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) là nhà đầu tư. Dự án giai đoạn 1 có tổng vốn đầu tư gần 2.400 tỷ đồng. Theo các chuyên gia SSI, VRG cùng nhóm các cổ phiếu khu công nghiệp (KCN) được đánh giá sẽ hưởng lợi từ các quỹ đất khu công nghiệp khi các dự án FDI chuyển dịch vào thị trường Việt Nam, với dữ kiện Tổng thống Hoa Kỳ, ông Donald Trump vừa tái đắc cử nhiệm kỳ tới.



Cổ phiếu VRG thời gian qua đã tăng giá và hiện nay giao dịch quanh vùng giá 30.000 – 32.000 đồng/cổ phiếu, vẫn chưa có nhịp nào bứt phá khỏi vùng nền cũ. Tuy nhiên, cổ phiếu này cũng được sự quan tâm của khối ngoại, khi thời gian qua nhóm này liên tục mua vào. Vào ngày 14/11, VRG sẽ chốt quyền chia cổ tức cho cổ đông. Theo kế hoạch, VRG sẽ dùng 1.200 tỷ đồng để trả cổ tức (tương đương 3% vốn điều lệ) và 254 tỷ đồng trích lập các quỹ theo quy định. Như vậy mỗi cổ đông sở hữu cổ phiếu sẽ nhận được 300 đồng/cổ phiếu.

Về tình hình kinh doanh, 9 tháng năm 2024, VRG ghi nhận doanh thu 16.207 tỷ đồng, thực hiện được 65% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế ước tính đạt 2.386 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ. Tính riêng quý III năm 2024, lợi nhuận sau thuế VRG ước đạt 801 tỷ đồng, tăng 62% so với cùng kỳ năm trước. Ông Lê Thanh Hưng, Tổng Giám đốc VRG cho biết VRG triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024 trong bối cảnh các cơ chế chính sách để triển khai thực hiện đầu tư được khai thông. Nhờ dự báo sát tình hình thực tế, công ty đã đề ra các giải pháp nhằm hoàn thành các kế hoạch năm 2024.

Đánh giá về cổ phiếu VRG, báo cáo của Công ty Chứng khoán SSI cho rằng, tiềm năng rất lớn ở

VRG có nhiều yếu tố thúc đẩy giá tăng của cổ phiếu này. Trong ngắn hạn (quý IV năm 2024 – quý I năm 2025), bảng giá đất mới tại các tỉnh Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa – Vũng Tàu, Tây Ninh sẽ được công bố. SSI kỳ vọng bảng giá đất mới sẽ tăng 20% – gấp ba lần so với giá hiện tại. Điều này sẽ là yếu tố thúc đẩy cho giá cổ phiếu VRG tăng giá trong ngắn hạn.

Theo ước tính của SSI, giá cao su tăng 1% sẽ giúp biên lợi nhuận gộp mảng sản xuất cao su của VRG tăng 0,22% (mảng sản xuất cao su chiếm 60% tổng lợi nhuận trước thuế). Do đó, ước tính tăng trưởng lợi nhuận năm 2024 sẽ đạt 29% so với cùng kỳ. Gần đây, KCN Bàu Cạn – Tân Hiệp (VRG sở hữu toàn bộ) đã được Thủ tướng phê duyệt chủ trương đầu tư, điều này củng cố cho việc chuyển đổi 2.800 ha đất cao su thành KCN vào năm 2025. Cho cả năm 2024, SSI kỳ vọng doanh thu và lợi nhuận sau thuế của VRG sẽ lần lượt đạt 26,15 nghìn tỷ đồng và 4,05 nghìn tỷ đồng. Doanh thu từ sản xuất cao su tự nhiên dự báo đạt 13,8 nghìn tỷ đồng do sản lượng cao su dự kiến đạt 371 triệu tấn và giá bán cao su tăng 18% (đạt mức 36,4 triệu đồng/tấn). Giá cao su tăng cao xuất phát từ nguồn cung toàn cầu giảm liên quan đến dịch bệnh và tác động của thời tiết như sự chuyển đổi từ El Nino sang La Nina. Do đó, biên lợi nhuận gộp của cao su dự kiến sẽ tăng 25% nhờ giá bán trung bình cao hơn. Trong năm 2025, SSI dự báo lợi nhuận sau thuế tăng 33,2%. Trong đó, ước tính lợi nhuận từ đền bù đất cây cao su tại các KCN đạt 1,7 tỷ đồng (tăng 112%).

SSI kỳ vọng bảng giá đất được sẽ được phê duyệt trong năm 2024 – 2025, sẽ hỗ trợ tăng thu nhập ghi nhận từ việc chuyển đổi đất cao su sang KCN. Ngoài ra, thời gian chuyển đổi đất sẽ được Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt nhanh hơn do tỷ lệ lấp đầy KCN tại Bình Dương và Đồng Nai đã cao, vượt quá 92%. VRG có lợi thế khi sở hữu diện tích đất cao su lớn, với quỹ đất 394.782 ha trải khắp các tỉnh thành, bao gồm Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, Tây Ninh... Trong dài hạn, việc chuyển đổi hơn 23.000 ha đất trồng cao su sang đất KCN trong giai đoạn 2025 – 2030 sẽ giúp công ty ghi nhận lợi nhuận đáng kể từ việc chuyển đổi đất, SSI đã tính điều này vào trong dự báo. Bên cạnh triển vọng của việc nắm giữ cổ phiếu VRG, tuy vậy nhà đầu tư lưu ý, rủi ro bao gồm việc chuyển đổi đất trồng cao su sang phát triển KCN có thể gặp khó khăn và chậm tiến độ và nhu cầu cao su nói chung có thể giảm do nền kinh tế toàn cầu gặp khó khăn.

### **Phát triển nông nghiệp công nghệ cao quy mô lớn**



*Mô hình trồng chuối công nghệ cao ở Cao su Bình Long. Ảnh: Vũ Phong*

#### *Hiệu quả và lợi nhuận ổn định*

Ông Phạm Hải Dương – Phó Tổng Giám đốc (TGD) VRG, cho biết, VRG có chủ trương triển khai nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (NNUDCNC) vào năm 2016, bắt đầu thực hiện với 2 dự án thử nghiệm trồng chuối cấy mô tại Cao su Dầu Tiếng và Cao su Phước Hòa vào năm 2017. Năm 2018, VRG đã bổ sung lĩnh vực NNUDCNC là một trong 5 ngành nghề chính. Sau 7 năm thực hiện, VRG đã phê duyệt 16 dự án NNUDCNC cho các công ty thành viên tại khu vực Đông Nam bộ và Tây Nguyên, với tổng diện tích 4.357 ha. Đến nay, VRG đang triển khai thực hiện 13 dự án NNUDCNC, trong đó, đã thực hiện 1.807,3 ha (chiếm 41%), diện tích còn lại 2.550,4 ha (chiếm 59%). Trong các dự án gồm các cây: mít Changai, chuối cấy mô, bưởi, sầu riêng... thì chuối cấy mô Cavendish đứng đầu về diện tích triển khai với 1.511,7 ha, tương đương 83% tổng diện tích, cho thấy đây là loại cây trồng có nhu cầu tiêu dùng lớn. Bên cạnh đó, các loại cây trồng còn lại với diện tích nhất định, thể hiện sự đa dạng trong cơ cấu cây trồng của các dự án NNUDCNC.

Các dự án đều thực hiện theo hình thức hợp tác liên kết, chiếm đến 92% và có thời hạn từ 10 – 20 năm. Hiệu quả bước đầu các dự án có nguồn thu nhập cố định từ 14 – 32 triệu đồng/ha/năm.



VRG đã thử nghiệm một số loại cây trồng với mục tiêu mang lại giá trị cao và bền vững. Qua thực tế đã xuất hiện những hình thức canh tác có khả năng mở rộng diện tích quy mô lớn hơn với cây trồng cụ thể.

#### *Nông nghiệp sinh thái, hữu cơ*

Năm 2024, VRG nghiên cứu thử nghiệm xây dựng mô hình canh tác trồng bắp lấy hạt và sinh khối. Với lợi thế là cây hàng năm, kỹ thuật canh tác dễ nắm bắt, thị trường tiêu thụ rộng và khả năng canh tác quy mô lớn trong thời gian ngắn, không kén chọn đất, giải quyết được một số trường hợp trồng trên các loại đất hạn chế với cây cao su... Mục tiêu là hiện thực hóa nhiệm vụ phát triển 10.000 ha đến năm 2025.

Dự kiến tổng diện tích nông nghiệp quy mô lớn, giá trị cao đến hết năm 2025 khoảng 11.077 ha, trong đó: giữ nguyên hiện trạng diện tích NNUDCNC đối với phương thức hợp tác kinh doanh hiện tại là 1.807 ha. Phát triển thêm khoảng 9.270 ha tập trung tại khu vực Đông Nam bộ và Tây Nguyên. Phát triển diện tích trồng chuối thêm 1.000 ha tại các khu vực thuận lợi về tưới tiêu và thổ nhưỡng như Phú Riềng, Đồng Phú, Phước Hòa và Mang Yang... với hình thức ưu tiên tự thực hiện. Hình thành ít nhất 3 chuỗi liên kết, tiêu thụ sản phẩm, cụ thể: chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ chuối giữa VRG với Công ty Hanla Việt Nam (Hàn Quốc); chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ bắp lấy hạt giữa VRG với Công ty C.P Việt Nam; chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm thức ăn chăn nuôi (bắp sinh khối, ủ chua) giữa VRG với các trang trại chăn nuôi lớn tại Việt Nam và phục vụ xuất khẩu.

Định hướng giai đoạn 2026 – 2030, tổng diện tích nông nghiệp quy mô lớn, giá trị cao đến hết năm 2030 dự kiến 36.227 ha. VRG sẽ hình thành 1 – 2 khu hoặc vùng NNUDCNC hoạt động theo cơ chế kinh doanh hạ tầng tại Đông Nam bộ, với quy mô mỗi khu từ 500 – 1.000 ha. Phần đầu hình thức nông nghiệp quy mô lớn, giá trị cao trở thành lĩnh vực có đóng góp quan trọng doanh thu của VRG.

*Nguyễn Phương Hà, Phương Uyên, nguồn: <http://tapchicaosu.vn/2024/11/13/phan-trien-nong-nghiep-cong-nghe-cao-quy-mo-lon/>, <https://diendandoanhnghiep.vn/tiem-nang-co-phieu-gvr-khi-chuyen-doi-dat-cao-su-sang-khu-cong-nghiep-10145352.html>, ngày 11, 13/11/2024 (TN trích dẫn)*

### **Doanh nghiệp ngành gỗ lúng túng trong việc thực thi các quy định mới**

*Nghị định 120/2024/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành từ 15/11/2024, đã mở rộng đối tượng phân loại doanh nghiệp nhưng các doanh nghiệp ngành gỗ đang lúng túng trong việc thực thi các quy định mới...*

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giá trị xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tháng 10/2024 ước đạt 1,5 tỷ USD, đưa tổng giá trị xuất khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ 10 tháng năm 2024 đạt 13,18 tỷ USD, tăng 20,9% so với cùng kỳ năm 2023. Trong 10 tháng, Hoa Kỳ là thị trường tiêu thụ gỗ và sản phẩm gỗ lớn nhất của Việt Nam, chiếm thị phần 55,6%. Trung Quốc và Nhật Bản là hai thị trường lớn tiếp theo với thị phần tương ứng là 13,2% và 10,8%. So với cùng kỳ năm trước, giá trị xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ sang thị trường Hoa Kỳ tăng 25,9%, thị trường Trung Quốc tăng 25,4%, thị trường Nhật Bản tăng 0,1%. Trong 15 thị trường xuất khẩu chính, giá trị xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ tăng mạnh nhất tại Tây Ban Nha với mức tăng 63,3%. Ngược lại, thị trường có giá trị xuất khẩu giảm mạnh nhất là Đài Loan với mức giảm 1,9%.

### **Phân loại doanh nghiệp ngành gỗ nhiều vướng mắc**

Hiện nay, Cục Kiểm Lâm (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đang triển khai phân loại các doanh nghiệp ngành gỗ. Bà Nguyễn Tường Vân – Chuyên gia VPA/FLEGT (thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản), cho biết việc phân loại doanh nghiệp có nhiều lợi ích. Ngoài việc giúp đảm bảo tính hợp pháp của gỗ và sản phẩm gỗ, thì doanh nghiệp cũng thuận lợi hơn trong việc hoàn thiện thủ tục hải quan khi xuất khẩu sản phẩm. Mới đây, Nghị định 120/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam đã mở rộng đối tượng phân loại doanh nghiệp gồm: doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu và xuất khẩu gỗ. Nghị định 120/2024-NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ 15/11/2024.

“Đề nghị việc đánh giá phân loại doanh nghiệp cần có lộ trình, đặc biệt mới những thị trường nhập khẩu nhỏ, thị trường chưa có yêu cầu về phân loại doanh nghiệp hay gỗ hợp pháp”. Phân tích kỹ hơn, bà Vân cho hay ước tính hàng năm, Việt Nam xuất khẩu hàng triệu lô hàng gỗ và sản phẩm gỗ. Cơ quan chức năng của Việt Nam không thể xác minh từng lô hàng gỗ và sản

phẩm gỗ trước khi xuất khẩu. Do đó, thay cho việc xác minh từng lô gỗ và sản phẩm gỗ xuất khẩu, thì Việt Nam chuyển sang xác minh sự tuân thủ của doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng, để đảm bảo tính khả thi và hiệu quả của hệ thống Đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS).

Trong phân loại, doanh nghiệp đạt tiêu chí Nhóm I là doanh nghiệp tuân thủ pháp luật trong việc thành lập và hoạt động doanh nghiệp; tuân thủ pháp luật về nguồn gốc gỗ hợp pháp... Sản phẩm gỗ hoàn chỉnh hoặc lâm sản của doanh nghiệp nhóm I khi mua bán, chuyển giao quyền sở hữu, vận chuyển sẽ không phải xác nhận Bảng kê lâm sản nữa. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp đã phản ánh về những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai phân loại doanh nghiệp. Bà Đặng Thị Thái, Phó Giám đốc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thanh Hùng (Hà Nội), cho biết công ty đã nộp hồ sơ và rất tự tin, vì không chỉ đáp ứng đủ các điều kiện về phòng cháy chữa cháy, mà còn có đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, thuế cũng đã nộp đủ ở Hà Nội và 2 chi nhánh tại Bắc Ninh và Hưng Yên...

"Dù đã chuẩn bị kỹ lưỡng, nhưng doanh nghiệp chúng tôi vẫn bị từ chối sau 20 ngày nộp hồ sơ với lý do, doanh nghiệp mới chỉ nộp báo cáo hàng quý cho Hạt kiểm lâm Đông Anh (Chi cục Kiểm lâm Hà Nội) còn chưa nộp báo cáo quý cho Hạt kiểm lâm Bắc Ninh, Hưng Yên. Thế nhưng, thực tế trước khi làm phân loại doanh nghiệp tại Hà Nội, chúng tôi đã gửi hồ sơ đến Bắc Ninh và Hưng Yên và đều bị từ chối, vì doanh nghiệp có trụ sở chính ở Hà Nội, tất cả bảo hiểm xã hội, hoạt động công đoàn, nộp phí công đoàn cũng diễn ra tại Hà Nội", bà Đặng Thị Thái nói.

Trong khi đó, một số doanh nghiệp cho biết hồ sơ lâm sản, phân loại doanh nghiệp, doanh nghiệp cũng rất "tù mù", vì các văn bản chưa hướng dẫn rõ ràng. Một số doanh nghiệp lại cho rằng không có ý định thực hiện phân loại doanh nghiệp, bởi việc xuất khẩu vẫn tốt, phía đối tác cũng không yêu cầu, trong khi các yêu cầu thủ tục phân loại đang phát sinh thời gian, chi phí của doanh nghiệp...

Không ít doanh nghiệp cùng tỏ ra băn khoăn về việc doanh nghiệp được xếp Nhóm I, thì khi làm chứng nhận xuất xứ (C/O) có phải xác minh lại không, vì phía đối tác vẫn yêu cầu nhiều loại giấy tờ, trong khi Nghị định lại quy định khi doanh nghiệp được xếp Nhóm I, thì sẽ không phải làm các giấy xuất xứ đầu vào của gỗ nguyên liệu nữa.

### **Hồ sơ gỗ xuất khẩu vẫn thực hiện theo quy định của Bộ NN&PTNT**

Mới đây, Cục Kiểm lâm (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đã có Công văn số 1314/KL-ĐT phúc đáp Văn bản số 56/HHG-VP của Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam về kiến nghị các khó khăn, vướng mắc trong quản lý gỗ xuất khẩu. Theo công văn số 56/HHG-VP ngày 23/10/2024 của Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, Hiệp hội này nhận được văn bản kiến nghị của một số doanh nghiệp phản ánh về khó khăn và vướng mắc trong việc xác minh nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu. Các khó khăn mà doanh nghiệp vướng phải liên quan đến hồ sơ nguồn gốc gỗ khi xuất khẩu; về phân loại doanh nghiệp; về tuân thủ hồ sơ nguồn gốc gỗ rừng trồng trong nước giữa quy định có sự không thống nhất giữa các văn bản do Chính phủ và Bộ Nông nghiệp ban hành. "Về tuân thủ hồ sơ nguồn gốc gỗ rừng trồng trong nước khi xuất khẩu, trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề, thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn".

Vì vậy, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam kiến nghị Cục Kiểm Lâm ba nội dung. *Một là*, đề xuất Cục Kiểm lâm có hướng dẫn cụ thể cho cơ quan Hải quan địa phương, hải quan cửa khẩu và doanh nghiệp thống nhất thực hiện hồ sơ gỗ xuất khẩu theo đúng quy định tại Nghị định 102 và Nghị định 120. *Hai là*, tổ chức các khóa tập huấn phổ biến các quy định cho doanh nghiệp khi thực hiện phân loại doanh nghiệp. *Ba là*, hướng dẫn doanh nghiệp xuất khẩu gỗ, trong trường hợp bảng kê lâm sản đầu vào đã có xác nhận của hạt kiểm lâm địa bàn thì có cần phải xin xác nhận hồ sơ nguồn gốc xuất khẩu nữa không?

Trong công văn số 1314/KL-ĐT, Cục Kiểm lâm trả lời Hiệp hội Gỗ và lâm sản Việt Nam về hồ sơ xuất khẩu gỗ nêu rõ, theo quy định tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất với Ủy ban thực thi chung thực hiện Hiệp định VPA/FLEGT theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định này, Thủ tướng Chính phủ quyết định thời điểm thực hiện đối với quản lý gỗ xuất khẩu. Tuy nhiên hiện nay, Thủ tướng Chính phủ chưa quyết định thời điểm thực hiện đối với quản lý gỗ xuất khẩu theo quy định mới, do đó hồ sơ gỗ xuất khẩu hiện nay vẫn thực hiện theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Theo đó, gỗ loài thực vật thông thường có nguồn gốc từ rừng trồng trong nước không thuộc đối tượng

phải xác nhận Bảng kê lâm sản, cơ quan Kiểm lâm sở tại chỉ xác nhận khi có đề nghị của chủ lâm sản.

Đối với phân loại doanh nghiệp, Cục Kiểm Lâm cho biết đến thời điểm này, toàn quốc đã có 16 tỉnh thực hiện phân loại, với 194 doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ được phân loại doanh nghiệp Nhóm I, được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử: [www.kiemlam.org.vn](http://www.kiemlam.org.vn).

Tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ, quy định phân loại doanh nghiệp đối với đối tượng ngoài doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ tại Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 18 tháng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành. Do đó, các đối tượng doanh nghiệp mở rộng tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 16/3/2026.

*Chu Khôi, nguồn: <https://vneconomy.vn/doanh-nghiep-nganh-go-lung-tung-trong-viec-thuc-thi-cac-quy-dinh-moi.htm>, ngày 14/11/2024 (TN trích dẫn)*

## **Cao su Quảng Trị: Kỷ niệm 40 năm thành lập**

*Ngày 15/11/2024, Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Trị (Cao su Quảng Trị) tổ chức lễ kỷ niệm 40 năm thành lập 17/11 (1984 – 2024).*

Cách đây 40 năm, Công ty Cao su Bình Trị Thiên, tiền thân của Cao su Quảng Trị được thành lập theo Quyết định số 87/ TCCB-QĐ ngày 17/11/1984 của Tổng cục Cao su Việt Nam. Sự ra đời, phát triển của Cao su Quảng Trị gắn liền với mảnh đất, con người Gio Linh, Vĩnh Linh anh hùng, nơi cuộc chiến tranh huỷ diệt của đế quốc Hoa Kỳ đã tàn phá nặng nề, biến thành vùng đất chết. Quá trình xây dựng trưởng thành, trải qua nhiều giai đoạn phát triển khác nhau, các thế hệ cán bộ, công nhân lao động Cao su Quảng Trị đã nỗ lực phấn đấu đạt được những kết quả có ý nghĩa quan trọng, góp phần phát triển kinh tế – xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Đặc biệt, từ sự thành công của công ty, là cơ sở thực tiễn giúp tỉnh xác định cao su là một trong những cây trồng chủ lực góp phần “xóa đói, giảm nghèo” và làm giàu đối với vùng đất gò đồi Quảng Trị. Từ chỗ chỉ có 3.000 ha cao su trên địa bàn huyện Gio Linh, đến nay tổng diện tích của công ty quản lý hơn 4.900 ha, mở rộng ra huyện Vĩnh Linh và vươn đến nước bạn Lào.



*Đại biểu dự lễ kỷ niệm 40 năm thành lập Cao su Quảng – Ảnh: N.T.H*

Công ty góp vốn đầu tư vào 6 công ty cổ phần thuộc các lĩnh vực trồng cao su, gỗ MDF, khách sạn du lịch, với tổng số vốn góp hơn 250 tỉ đồng. Từ năm 2001 đến nay, công ty liên tục sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Tổng số tiền nộp ngân sách địa phương từ năm 2001 đến nay là trên 360 tỉ đồng, được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính và UBND tỉnh Quảng Trị tặng cờ thi đua xuất sắc về thành tích nộp thuế. Cùng với sự phát triển lớn mạnh của công ty, đời sống của cán bộ, công nhân lao động ngày càng ổn định và nâng cao. Kỷ niệm 40 năm ngày thành lập, Cao su Quảng Trị bước vào chu kỳ thứ hai của cây cao su với sức sống mới, vị thế mới. Công ty từng bước chuyển dịch cơ cấu sản xuất kinh doanh theo hướng đẩy mạnh công tác thu mua mủ nguyên liệu, gia công chế biến gắn với công tác thị trường, tiêu thụ sản phẩm. Tập trung nguồn lực, thực hiện các mục tiêu trong chiến lược tăng trưởng xanh, phát triển bền vững của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam. Phấn đấu đến năm 2030 có 60% diện tích vườn cây cao su của công ty được cấp chứng chỉ phát triển rừng bền vững của quốc gia và quốc tế.

Phát biểu tại buổi lễ, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Đăng Quang chúc mừng thành quả to lớn của các thế hệ cán bộ, công nhân lao động Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Trị trong 40 năm qua. Đồng thời, đề nghị thời gian tới Cao su Quảng Trị tập trung xây dựng Đảng bộ Công ty đoàn kết, lãnh đạo xây dựng công ty ngày càng phát triển lớn mạnh, thực

hiện tốt mục tiêu và tầm nhìn trong giai đoạn mới, đóng góp tích cực vào tiến trình đổi mới, xây dựng quê hương. Trong đó, tập trung lãnh đạo xây dựng đề án tái cấu trúc cây cao su phù hợp với vườn cây thế hệ thứ hai trồng mới từ năm 2012 đến nay.

Đẩy nhanh chế biến sâu sản phẩm cao su, nâng cao hiệu quả sản xuất. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và Nhân dân trong vùng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Nỗ lực đào tạo, đào tạo lại đội ngũ người lao động để tiếp cận công nghệ, khoa học kỹ thuật tiên tiến, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty, đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời gian tới. Phần đầu cùng với tỉnh Quảng Trị thực hiện thắng lợi hai mục tiêu 100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập nước, đưa tỉnh Quảng Trị phát triển nhanh và bền vững, sánh vai với bạn bè cả nước. Ghi nhận những kết quả đạt được, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị tặng cờ thi đua cho Cao su Quảng Trị; UBND tỉnh Quảng Trị tặng bằng khen cho Cao su Quảng Trị; Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tặng bằng khen cho 3 tập thể và 6 cá nhân của Cao su Quảng Trị có thành tích xuất sắc trong công tác.

Thanh Hải, nguồn: <https://baoquangtri.vn/ky-niem-40-nam-thanh-lap-cong-ty-tnhh-mtv-cao-su-quang-tri-189742.htm>, ngày 15/11/2024 (TN trích dẫn)

## Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu nông sản lớn nhất của Việt Nam

Giá trị xuất khẩu nông lâm thủy sản Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ tăng gần 26% so với cùng kỳ năm trước.

10 tháng năm nay, xuất khẩu nông lâm thủy sản đã mang về hơn 51,7 tỷ USD, tăng 20% so với cùng kỳ năm ngoái. Đặc biệt, Hoa Kỳ đã vượt qua Trung Quốc trở thành thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam, với thị phần 21,6%. So với cùng kỳ năm trước, giá trị xuất khẩu nông lâm thủy sản Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ tăng gần 26%. Nhóm hàng đồ gỗ và thủy sản tiếp tục đóng vai trò chủ lực, với kim ngạch xuất khẩu tăng tương ứng là 26% và 14%. Các nông sản khác như hạt điều, tiêu và rau quả cũng góp phần đáng kể vào tổng kim ngạch xuất khẩu. Các mặt hàng trái cây của Việt Nam ngày càng có cơ hội tại Hoa Kỳ. Bên cạnh 8 loại trái cây được phép nhập khẩu chính ngạch, thì mới đây, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ đang thực hiện các thủ tục pháp lý, cho phép nhập khẩu chanh leo của Việt Nam và khởi động quy trình xem xét đối với sản phẩm mới của Việt Nam, gồm chanh không hạt, ổi và mít.



10 tháng năm nay, xuất khẩu nông lâm thủy sản đã mang về hơn 51,7 tỷ USD, tăng 20% so với cùng kỳ năm ngoái.  
Ảnh minh họa

Sức mua của thị trường Hoa Kỳ được dự báo sẽ còn tiếp tục tăng trưởng với nhiều ngày khuyến mại giảm giá và nhiều ngày lễ lớn cuối năm. Các chuyên gia kỳ vọng đây là cơ hội để các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam như nông, lâm thủy sản, dệt may, da giày tiếp tục tăng trưởng xuất khẩu khả quan. Tuy nhiên, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hội Hoa Kỳ nghề và Chế biến gỗ TP Hồ Chí Minh (HAWA), cảnh báo những thách thức khi ông Donald Trump tái đắc cử. Vì trong nhiệm kỳ trước, chính quyền của ông đã từng điều tra chống bán phá giá và áp dụng các biện pháp kiểm soát đối với một số sản phẩm từ Việt Nam. Nếu điều này tái diễn, ngành gỗ, thủy sản cần chuẩn bị kỹ lưỡng để ứng phó với các rào cản thương mại mới.

Dù vậy, với sự phục hồi mạnh mẽ của nhu cầu tiêu dùng tại Hoa Kỳ, các doanh nghiệp có thể tận dụng cơ hội để gia tăng xuất khẩu. Hiện tại, nước này cũng xuất khẩu nhiều gỗ nguyên liệu sang Việt Nam và các doanh nghiệp duy trì mối quan hệ chặt chẽ với các nhà cung cấp Hoa Kỳ. Bộ Công Thương khuyến nghị doanh nghiệp cần đảm bảo chất lượng ổn định cho các mặt hàng xuất khẩu sang thị trường này. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho rằng, với sự chuẩn

bị và khả năng thích ứng linh hoạt, ngành nông, lâm, thủy sản Việt Nam hoàn toàn có thể tận dụng tốt các xu hướng mới và tiếp tục phát triển vững chắc trong thời gian tới.

P.V, nguồn: <https://vtv.vn/kinh-te/hoa-ky-la-thi-truong-xuat-khau-nong-san-lon-nhat-cua-viet-nam-20241115095026242.htm>, ngày 15/11/2024 (TN trích dẫn)

## **Hoa Kỳ tiếp tục xác định Việt Nam không thao túng tiền tệ**

*Bộ Tài chính Hoa Kỳ vừa công bố Báo cáo bán niên về "Chính sách kinh tế vĩ mô và ngoại hối của các đối tác thương mại lớn với Hoa Kỳ".*

Báo cáo này xem xét và đánh giá các chính sách của các đối tác thương mại lớn với Hoa Kỳ, đóng góp khoảng 78% thương mại quốc tế với nước này trong 4 quý vừa qua, tính đến tháng 6/2024. Ba tiêu chí do Bộ Tài chính nước này đưa ra khi xem xét khả năng thao túng tiền tệ của các đối tác thương mại lớn gồm: thặng dư thương mại song phương với Hoa Kỳ, thặng dư cán cân vãng lai và can thiệp thị trường ngoại tệ một chiều, kéo dài. Cụ thể, hai tiêu chí đầu tiên gồm thặng dư thương mại hàng hóa song phương với Hoa Kỳ không quá 15 tỷ USD, thặng dư cán cân vãng lai tương đương không vượt 3% GDP. Tiêu chí thứ ba dựa trên tổng lượng ngoại tệ mua ròng của ngân hàng trung ương tính trong 12 tháng. Nếu một nền kinh tế vượt ngưỡng hai trong ba tiêu chí trên, Hoa Kỳ sẽ đưa họ vào "danh sách giám sát". Quốc gia đó cũng sẽ tiếp tục trong danh sách này ít nhất hai kỳ báo cáo tiếp theo.



*Theo đó, Bộ Tài chính Hoa Kỳ đánh giá tích cực về chính sách tiền tệ của Việt Nam và tiếp tục xác định "không thao túng tiền tệ"*

Báo cáo lần này kết luận không có đối tác thương mại nào can thiệp vào tỷ giá nhằm mục đích tác động đến cán cân thanh toán hoặc đạt lợi thế cạnh tranh không công bằng trong thương mại quốc tế. Trong kỳ báo cáo này, Việt Nam và 7 nền kinh tế như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Singapore và Đức, trong "danh sách giám sát" khi có hai tiêu chí vượt ngưỡng, gồm thặng dư hàng hóa song phương và thặng dư cán cân vãng lai. Trên thực tế, thặng dư thương mại song phương giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đã mở rộng đáng kể trong 6 năm qua, chủ yếu do tăng trưởng trong thương mại hàng hóa, dẫn đầu là hàng điện tử và máy móc. Thặng dư thương mại hàng hóa song phương của Việt Nam và Hoa Kỳ tới cuối tháng 6/2024 là 113 tỷ USD. Đồng thời, Việt Nam tiếp tục là đối tác thương mại hàng hóa lớn thứ ba có thặng dư với Hoa Kỳ và thâm hụt 1,6 tỷ USD về thương mại dịch vụ song phương với Hoa Kỳ.

Với tiêu chí cán cân tài khoản vãng lai (thể hiện chênh lệch kim ngạch xuất nhập khẩu; chênh lệch khoản thu chi dịch vụ từ nước ngoài; thu nhập ròng từ người lao động, nhà đầu tư từ nguồn nước ngoài), thặng dư tài khoản vãng lai của Việt Nam đạt 5% vào cuối tháng 6/2024. Tài khoản vãng lai tiếp tục ghi nhận các khoản thặng dư hàng quý lớn sau khi thâm hụt trong các năm 2021 và 2022 khi các hạn chế sản xuất liên quan đến COVID-19 ảnh hưởng đến thu nhập từ xuất khẩu, và giá hàng hóa cao khiến chi phí nhập khẩu tăng. Thặng dư hàng hóa tăng 8,6% trong giai đoạn báo cáo nhờ nhu cầu nước ngoài phục hồi đối với hàng hóa sản xuất. Thặng dư tài khoản vãng lai cũng được hỗ trợ nhờ kiều hối tăng, mặc dù thu nhập từ dịch vụ ròng giảm. Bên cạnh đó, dự trữ ngoại hối của Việt Nam tính đến hết tháng 6/2024 là khoảng 84,1 tỷ USD, chiếm 19% so với GDP. Doanh số bán ròng ngoại hối của Việt Nam từ tháng 7/2023 đến tháng 6/2024 là 1,5% GDP, tương đương khoảng 6 tỷ USD.

Tại Tuyên bố chung về nâng cấp quan hệ Việt Nam – Hoa Kỳ lên Đối tác chiến lược toàn diện, Hoa Kỳ cũng đánh giá cao những nỗ lực không ngừng của Việt Nam trong việc tiếp tục hiện đại hóa và tăng cường hơn nữa tính minh bạch của khuôn khổ điều hành chính sách tiền tệ và tỷ giá của Việt Nam. Trên cơ sở quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước, Ngân hàng Nhà

nước cho biết sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành để duy trì hợp tác chặt chẽ và thiết lập các kênh trao đổi thường xuyên, có hiệu quả với Bộ Tài chính Hoa Kỳ, qua đó tăng cường hiểu biết, chia sẻ thông tin và kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh mà hai bên cùng quan tâm

Trong một năm tài chính, Hoa Kỳ sẽ có hai lần công bố báo cáo theo dõi với một số đối tác thương mại lớn. Nếu một quốc gia nằm trong danh sách lần đầu, quốc gia đó cũng sẽ tiếp tục có tên trong danh sách này ít nhất hai kỳ báo cáo tiếp theo, để xác định sự cải thiện mang tính lâu dài. Trước đó, vào tháng 7/2021, Bộ Tài chính Hoa Kỳ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã đạt được thỏa thuận giải quyết những lo ngại của phía Hoa Kỳ về các thông lệ tiền tệ của Việt Nam. NHNN cam kết hiện đại hóa và nâng cao tính minh bạch của chính sách tiền tệ và khuôn khổ quản lý tỷ giá hối đoái, không sử dụng chính sách tỷ giá để đạt được lợi thế cạnh tranh không lành mạnh.

Theo VGP, nguồn: <https://vtv.vn/kinh-te/my-tiep-tuc-xac-dinh-viet-nam-khong-thao-tung-tien-te-20241116081656432.htm>, ngày 16/11/2024 (TN trích dẫn)

## **Đề xuất tiếp tục giảm 2% thuế giá trị gia tăng 6 tháng đầu năm 2025**

*Bộ Tài chính đang đề nghị xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng trong 6 tháng đầu năm 2025.*

Bộ Tài chính cho biết, việc xây dựng Nghị quyết nhằm kích cầu tiêu dùng, phù hợp với bối cảnh kinh tế hiện nay. Qua đó thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh sớm phục hồi và phát triển để đóng góp trở lại cho ngân sách Nhà nước cũng như nền kinh tế để thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025. Theo đó, Bộ Tài chính đề xuất giảm 2% thuế suất thuế VAT, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%). Một số nhóm hàng hóa, dịch vụ không thuộc nhóm được ưu đãi thuế: viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại, sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.



*Bộ Tài chính đang đề nghị xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng trong 6 tháng đầu năm 2025. Ảnh minh họa*

## **Dự kiến thu ngân sách khoảng 25.000 tỷ đồng**

Theo đánh giá của Bộ Tài chính, việc tiếp tục chính sách giảm thuế giá trị gia tăng trong 6 tháng đầu năm 2025 sẽ khiến giảm thu ngân sách khoảng 25.000 tỷ đồng. Trong đó thu nội địa giảm khoảng 2.500 tỷ đồng/tháng và thu thuế từ nhập khẩu giảm khoảng 1.500 tỷ đồng/tháng. Tuy nhiên, việc giảm thuế giá trị gia tăng trong hai quý đầu năm 2025 sẽ góp phần giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ. Từ đó thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động. Riêng đối với người dân, việc giảm trực tiếp 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng sẽ tạo điều kiện cho hàng hóa, dịch vụ giảm giá bán. Từ đó, người dân có nhiều cơ hội mua hàng hóa với giá rẻ hơn, tăng hiệu quả tiết kiệm chi phí và hỗ trợ phục hồi các mô hình sản xuất, kinh doanh cũng như cải thiện sức khỏe tài chính tiêu dùng.

Trong giai đoạn 2022 - 2024, Quốc hội đã quyết nghị giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 10% (còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ. Năm 2022, việc thực hiện chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 đã hỗ trợ cho doanh nghiệp và người dân tổng cộng khoảng 51,4 nghìn tỷ đồng, đã góp phần kích cầu tiêu dùng nội địa tăng cao, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2022 tăng 19,8% so với năm 2021. Năm

2023, việc giảm thuế giá trị gia tăng 2% theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 trong 6 tháng cuối năm 2023 đã hỗ trợ cho doanh nghiệp và người dân tổng cộng khoảng 23,4 nghìn tỷ đồng. Tính chung năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,6% so với năm 2022. Năm 2024, số thuế giá trị gia tăng được giảm theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 và Nghị quyết số 142/2024/QH15 ước khoảng 49 nghìn tỷ đồng.

Thùy Linh, nguồn: <https://vtv.vn/kinh-te/de-xuat-tiep-tuc-giam-2-thue-gia-tri-gia-tang-6-thang-dau-nam-2025-20241115211739065.htm>, ngày 16/11/2024 (TN trích dẫn)

## TIN NGOÀI NƯỚC

### Dự báo làn sóng xuất khẩu mạnh từ Trung Quốc trước khi ông Trump nhậm chức

Các công ty nhập khẩu của Hoa Kỳ được dự báo sẽ chạy đua nhập hàng hóa từ Trung Quốc trước khi chính phủ Hoa Kỳ chính thức chuyển giao vào ngày 20/01/2025...

Chiến thắng của ông Donald Trump trong cuộc bầu cử tổng thống ngày 05/11 làm dấy lên mối lo về hàng rào thuế quan dằng dặc ở Hoa Kỳ. Trước tình hình này, các công ty nhập khẩu của Hoa Kỳ được dự báo sẽ chạy đua nhập hàng hóa từ Trung Quốc trước khi chính phủ Hoa Kỳ chính thức chuyển giao vào ngày 20/01/2025.

### Đẩy mạnh nhập hàng Trung Quốc

Theo dự báo của ông Zhong Zhengsheng, nhà kinh tế trưởng tại Ping An Securities, chắc chắn sẽ xảy ra làn sóng xuất khẩu từ Trung Quốc trong quý tới. "Điều này đã được thể hiện ở giá cước vận tải biển", ông Zhong nhận định với tờ SCMP. "Cước vận tải biển trên các tuyến từ Trung Quốc đi bờ Đông và bờ Tây Hoa Kỳ đang tăng trở lại từ đầu tháng 11". Theo tính toán của Capital Economics, nhu cầu hàng hóa từ Hoa Kỳ hiện đóng góp gần 3% vào GDP của Trung Quốc. Các công ty nhập khẩu Hoa Kỳ có thể sẽ đẩy mạnh mua hàng nhằm tránh bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi về thuế quan của chính quyền mới. Việc Hoa Kỳ nâng cao hàng rào thuế quan và theo đuổi chủ nghĩa biệt lập cũng có thể gây bất lợi cho các đồng minh truyền thống và tạo cơ hội để Trung Quốc giảm sự kiểm soát của phương Tây đối với các công nghệ chiến lược quan trọng.



Theo tính toán của Capital Economics, nhu cầu hàng hóa từ Hoa Kỳ hiện đóng góp gần 3% vào GDP của Trung Quốc.  
Ảnh: Getty Images

Trong chiến dịch tranh cử, ông Trump tuyên bố sẽ tăng thuế quan với hàng hóa sản xuất tại Trung Quốc lên 60% hoặc hơn – một biện pháp nằm trong chiến lược ưu tiên các ngành công nghiệp Hoa Kỳ và giảm phụ thuộc vào sản xuất của nước ngoài. Đây là quan điểm quan trọng trong chương trình nghị sự kinh tế của vị cựu tổng thống. Các nhà phân tích dự báo trong dài hạn, những thiệt hại trực tiếp với nền kinh tế Trung Quốc do thuế quan tăng lên ở Hoa Kỳ có thể sẽ không lớn. Tuần trước, các nhà kinh tế tại Capital Economics ước tính tác động trực tiếp từ thuế quan Hoa Kỳ tăng lên tới nền kinh tế Trung Quốc có thể ở mức dưới 0,5% GDP của Trung Quốc. Bởi lẽ, các công ty xuất khẩu Trung Quốc có thể "lách" thuế qua nước thứ ba và cũng nhận được hỗ trợ từ nhà chức trách thông qua việc hạ giá Nhân dân tệ. "Thuế quan của Hoa Kỳ tăng tối đa 60% có thể làm GDP của Trung Quốc giảm khoảng 1,1%. Nếu Bắc Kinh triển khai các biện pháp can thiệp qua tỷ giá hối đoái, con số này sẽ là 0,7%", báo cáo của Capital Economics chỉ ra.

Trong nhiệm kỳ trước đó, ông Trump đã phát động cuộc chiến thương mại với Trung Quốc, với việc tăng thuế quan lên 10 – 25% với khoảng 360 tỷ USD hàng nhập khẩu từ Trung Quốc, bao gồm máy móc, hàng điện tử, nội thất, dệt may... Trong giai đoạn từ 2017 – 2019, cũng là các

năm trong nhiệm kỳ trước của ông Trump, tăng trưởng GDP của Trung Quốc giảm từ 6,8% xuống còn khoảng 6%, một phần do tác động của chiến tranh thương mại với Hoa Kỳ.

### **Trung Quốc có thể phải kích thích kinh tế bằng mọi giá**

“Bắc Kinh có thể không có lựa chọn nào khác ngoài việc áp dụng chiến lược kích thích tăng trưởng bằng mọi giá, dù động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế Trung Quốc có thể dịch chuyển từ xuất khẩu sang nhu cầu nội địa”, ông Larry Hu, nhà kinh tế trưởng Trung Quốc của Macquarie Capital, nhận xét. “Trong kịch bản cực đoan, thuế quan 60% của có thể cần tới một chương trình kích thích lên tới 3 nghìn tỷ Nhân dân tệ (472 tỷ USD) để bù đắp lại. Nếu mục tiêu là nhằm thúc đẩy nhu cầu nội địa, thì có thể cần thêm 3 nghìn tỷ Nhân dân tệ nữa”. Cũng theo ông Hu, thuế quan 60% có thể khiến tổng kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc giảm 8% trong vòng 12 tháng tới, dù tăng trưởng kinh tế có thể sụt khoảng 2 điểm phần trăm do xung đột thương mại với Hoa Kỳ leo thang.

“Dù vậy, các nhà hoạch định chính sách của Hoa Kỳ có thể sẽ không lập tức tăng cường kích thích kinh tế, bởi họ cần thêm chi tiết về chính sách thương mại mới của Hoa Kỳ”, ông Hu dự báo. “Cuộc họp của Bộ Chính trị Trung Quốc vào tháng 12 tới sẽ quyết định các chiến lược của nước này trong bối cảnh mới nhằm ứng phó với cuộc chiến thương mại thế hệ 2.0 trong cả ngắn và dài hạn”. Theo một ước tính của ngân hàng đầu tư China International Capital Corporation tại Bắc Kinh vào tuần trước, thuế quan toàn diện tới 60% của Trung Quốc có thể kéo tụt đáng kể kim ngạch xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc, do đó Bắc Kinh có thể phải can thiệp hạ tỷ giá Nhân dân tệ khoảng 6 – 9% hoặc tăng 1,5 – 2% thâm hụt tài khóa. “Trong bối cảnh này, thách thức hiện tại của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới là tín dụng tư nhân đang suy giảm, cộng với các biện pháp ứng phó chậm chạp của nhà chức trách”, báo cáo của China International Capital Corporation chỉ ra. “Áp lực từ bên ngoài đòi hỏi Bắc Kinh có hành động chính sách quyết liệt hơn”.

Ông Xu Tianchen, nhà kinh tế cấp cao về Trung Quốc tại The Economist Intelligence Unit, dự báo Chính phủ Trung Quốc có thể sẽ triển khai một gói kích thích khoảng 2 – 3 nghìn tỷ Nhân dân tệ để thúc đẩy tiêu dùng, đồng thời giảm thuế cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi các biện pháp hạn chế thương mại của Hoa Kỳ. Ông nhận định lần này sẽ ít chứng kiến các biện pháp trả đũa thương mại qua lại lẫn nhau như trong nhiệm kỳ trước của ông Trump. “Chính sách ngoại giao của Trung Quốc đã thay đổi theo hướng giảm đối đầu và các nhà lãnh đạo nước này tin rằng việc trả đũa sẽ chỉ tác động tiêu cực hơn tới nền kinh tế”, ông Xu nhận định. “Trung Quốc đang tự gắn nhãn là một quốc gia dẫn đầu về toàn cầu hóa. Do đó, nước này sẽ kiểm chế các biện pháp trả đũa, đồng thời nhằm vào các mắt xích yếu nhất của Hoa Kỳ”.

Ngọc Trang, nguồn: <https://vneconomy.vn/du-bao-lan-song-xuat-khau-manh-tu-trung-quoc-truoc-khi-ong-trump-nham-chuc.htm>, ngày 16/11/2024 (TN trích dẫn)

### **Hợp tác quốc tế hướng tới mục tiêu trung hòa các-bon**

8 cơ quan Thái Lan ký kết hợp tác với Đức để giảm phát thải CO<sub>2</sub> thông qua dự án "liên kết các ngành", hướng đến trung hòa các-bon vào năm 2050 và mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2065...



Lễ ký kết Biên bản ghi nhớ giữa 8 cơ quan Chính phủ Thái Lan trong khuôn khổ Sáng kiến Hợp tác Khí hậu Thái – Đức

Tám cơ quan Thái Lan đã ký Biên bản ghi nhớ (MOU) theo Dự án hợp tác Thai-German Cooperation on Energy, Mobility and Climate (TGC EMC) để chứng minh cam kết hợp tác hỗ trợ các mục tiêu khí hậu của Thái Lan. Các cơ quan ký kết bao gồm: Cục Biến đổi Khí hậu và Môi trường, Văn phòng Tài nguyên và Kế hoạch Môi trường, Văn phòng Chính sách và Kế hoạch Năng



lượng, Cục Năng lượng Tái tạo và Hiệu quả Năng lượng, Văn phòng Chính sách và Kế hoạch Giao thông Vận tải, Văn phòng Kinh tế Nông nghiệp và Chính quyền Bangkok. Các tổ chức này cùng phối hợp để điều chỉnh chính sách và chiến lược khí hậu của Thái Lan với sự hợp tác của Đức, dưới sự bảo trợ của Sáng kiến Khí hậu Quốc tế của Chính phủ Đức. TGC EMC nằm trong khuôn khổ Sáng kiến hợp tác Khí hậu Thái – Đức, do Bộ Kinh tế và Hành động vì Khí hậu Đức hỗ trợ, nhằm mục đích hỗ trợ Thái Lan đạt được mục tiêu trung hòa các-bon vào năm 2050 và đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2065.

Nền tảng của sự hợp tác này là khái niệm “liên kết các ngành”, không tập trung vào một lĩnh vực cụ thể mà xem xét các thách thức về khí hậu theo bản chất toàn diện, cần được giải quyết thông qua hợp tác nhiều lớp theo cách liên ngành. Tại đây, các đối tác không chỉ cam kết hợp tác mà còn làm việc liên ngành, tạo ra một khuôn khổ hợp tác được thiết kế để thúc đẩy các tham vọng về khí hậu của Thái Lan. Cụ thể, mô hình này kết nối việc cung cấp và tiêu thụ năng lượng trong các lĩnh vực khác nhau như giao thông vận tải, nông nghiệp và công nghiệp để tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng tái tạo và giảm phát thải CO<sub>2</sub>. Cách tiếp cận tích hợp này cho phép tạo ra một mạng lưới hợp tác giữa các bên liên quan, tăng cường nỗ lực chuyển đổi năng lượng bền vững.

Đại sứ Cộng hòa Liên bang Đức tại Thái Lan Ernst Reichel khẳng định: Đức cam kết sâu sắc hướng tới tương lai trung hòa các-bon, cả trong nước và thông qua các quan hệ đối tác trên toàn thế giới. TGC EMC – sự hợp tác giữa Thái Lan và Đức, là ví dụ điển hình cho cách tiếp cận liên ngành khi kết hợp chuyên môn của hai quốc gia. Quan hệ đối tác liên ngành độc đáo này đóng vai trò là mô hình cho hành động toàn diện về khí hậu trên các lĩnh vực chính, từ năng lượng và giao thông đến công nghiệp và sinh khối. “TGC EMC giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu thông qua cách tiếp cận hợp tác và toàn diện, liên ngành”, Đại sứ cho biết. “Sự tích hợp toàn diện này là chìa khóa cho quá trình chuyển đổi năng lượng thành công và khử các-bon của các lĩnh vực có tác động cao. Chỉ bằng cách liên kết các lĩnh vực này mới có thể tối đa hóa tiềm năng cho một tương lai sạch hơn và bền vững hơn”.

Chia sẻ điều này, ông Phirun Saiyasitpanich, Tổng giám đốc Cục Biến đổi khí hậu và Môi trường (DCCE), nhấn mạnh việc ký kết Biên bản ghi nhớ giữa 8 tổ chức đối tác chứng minh cam kết của các đối tác chính phủ trong thúc đẩy dự án TGC EMC phù hợp với các mục tiêu trung hòa các-bon của Thái Lan. “Sự kiện này đóng vai trò then chốt đối với công việc của TGC EMC vì nó nhấn mạnh tầm quan trọng của sự tích hợp giữa các lĩnh vực khác nhau hoặc “liên kết giữa các ngành” trong việc hỗ trợ Thái Lan trong nỗ lực đạt được mức trung hòa các-bon vào năm 2050”, ông nhấn mạnh. Ông Saiyasitpanich cũng cho biết thêm: TGC-EMC đang tích cực hoạt động trên nhiều lĩnh vực khác nhau để hỗ trợ Thái Lan phát triển các giải pháp công nghệ tiên tiến, tăng cường chính sách và thử nghiệm cũng như mở rộng các lộ trình chuyển đổi. Đặc biệt, Sáng kiến Tài chính Khí hậu Thái Lan (ThaiCI), với ngân sách 4 triệu Euro, sẽ được thành lập để cung cấp hỗ trợ tài chính cho các dự án biến đổi khí hậu tại địa phương ở Thái Lan. “Việc vượt qua những nỗ lực riêng lẻ của từng ngành và phối hợp làm việc theo cách tích hợp là điều thiết yếu để chúng ta đạt được tiềm năng và hoài bão của mình”, ông Saiyasitpanich nhận định.

Còn theo Giám đốc Dự án TGC EMC, bà Insa Illgen, dự án cùng với các đối tác, cam kết hỗ trợ Thái Lan trong ba năm tới để thực hiện các hành động chuyển đổi. Chương trình hoàn toàn phù hợp với mục tiêu trung hòa khí hậu năm 2050 của Chính phủ Thái Lan. Để thực sự tạo ra sự khác biệt, bà Insa Illgen cho rằng không thể chỉ ưu tiên điện và tập trung vào tăng cường sản xuất năng lượng tái tạo mà phải áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng và mở rộng ứng dụng năng lượng tái tạo trên tất cả các lĩnh vực. Đây là những yếu tố quan trọng khi nói đến sự “liên kết các ngành”. Liên kết các ngành là một khái niệm mới ở Thái Lan và có thể gặp khó khăn trong việc triển khai. Các chuyên gia trong lĩnh vực năng lượng tái tạo cho biết: “Một số lĩnh vực, như các trạm sạc xe điện, đã tìm kiếm các giải pháp để đảm bảo nguồn cung năng lượng tái tạo, chẳng hạn bằng cách sử dụng các chứng nhận năng lượng tái tạo (REC) để đạt mục tiêu sử dụng năng lượng xanh 100%”. Đây có thể là nguồn cảm hứng cho các ngành khác, thúc đẩy nhu cầu về các giải pháp năng lượng bền vững và sáng tạo.

*Ngọc Lan, nguồn: <https://vneconomy.vn/hop-tac-quoc-te-huong-toi-muc-tieu-trung-hoa-carbon.htm>, ngày 12/11/2024 (TN trích dẫn)*

### **Đức: Bầu cử sớm có thể gặp khó khăn về hậu cần**

*Sau sự sụp đổ của chính phủ liên minh Đức vào tuần trước, điều được quan tâm nhất hiện nay là thời điểm diễn ra cuộc bỏ phiếu tín nhiệm cũng như cuộc bầu cử sớm.*

Trong bối cảnh đó, nhiều quan chức phụ trách tiến hành bầu cử lên tiếng cảnh báo các khó khăn về hậu cần nếu cuộc bầu cử diễn ra trong tháng 01/2025. Theo phóng viên TTXVN tại Đức, Chủ tịch Cơ quan Thống kê Liên bang, quan chức hàng đầu về bầu cử quốc gia Đức, bà Ruth Brand, đã viết một lá thư cho Thủ tướng Olaf Scholz cảnh báo về “những rủi ro không lường trước” và các vấn đề hậu cần nếu bầu cử sớm được tiến hành trong tháng đầu tiên của năm 2025. Theo đó, bà bày tỏ mong muốn tận dụng tối đa thời hạn 60 ngày được quy định trong hiến pháp, giữa thời điểm giải tán Quốc hội và tổ chức bầu cử mới, “để đảm bảo rằng mọi biện pháp cần thiết có thể được thực hiện hợp pháp và đúng thời hạn”.



Toàn cảnh phiên họp Quốc hội Đức tại Thủ đô Berlin.  
Ảnh: THX/TTXVN

Trả lời truyền thông Đức, ông Stephan Bröchler, quan chức bầu cử cấp cao của tiểu bang/thành phố Berlin cũng khuyến cáo không nên tổ chức bầu cử vào tháng 01/2025, nếu muốn đảm bảo các tiêu chuẩn chất lượng cao ở cả cấp liên bang và cấp tiểu bang. Ông Bastian Bleeck, người điều hành công ty in phiếu bầu lớn nhất của Đức Köllen Druck und Verlag cũng xác nhận với truyền thông rằng việc tổ chức bầu cử bất thường vào tháng 01/2025 có thể gây ra các vấn đề về hậu cần. Theo đó, vấn đề không phải ở vật tư giấy, mà là dễ xảy ra các lỗi như viết sai tên ứng cử viên hay tên đảng. Ngoài ra, nếu bầu cử vào tháng 01/2025, các lá phiếu sẽ phải được in vào mùa lễ Giáng sinh, và điều này sẽ làm phức tạp và chậm trễ việc giao hàng.

Các thông tin trên được đưa ra trong bối cảnh cùng ngày, các quan chức bầu cử cấp liên bang và tiểu bang dự kiến sẽ họp để thảo luận về cách chuẩn bị cho bầu cử bất thường, sau khi ngày 10/11 Thủ tướng Đức Scholz cho biết ông sẵn sàng kêu gọi bỏ phiếu tín nhiệm tại Quốc hội nước này trước Lễ Giáng sinh, mở đường cho các cuộc bầu cử sớm vào tháng 001/2025. Ban đầu, ông Scholz muốn triệu tập cuộc bỏ phiếu tín nhiệm vào ngày 15/1/2025, để cuộc bầu cử sớm có thể tiến hành vào tháng 3/2025, song vấp phải sự phản đối mạnh mẽ của phe đối lập – Liên minh Cơ đốc giáo CDU/CSU. Ngày 11/11, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Kinh tế Robert Habeck (Đảng Xanh) cũng đã lên lịch tổ chức các cuộc đàm phán kín với Tổng thống Đức ông Frank-Walter Steinmeier, được cho là để tìm lời khuyên về cách xử lý các bước tiếp theo.

Thu Hằng, nguồn: <https://bnews.vn/duc-bau-cu-som-co-the-gap-kho-khan-ve-hau-can/353117.html>, ngày 12/11/2024 (TN trích dẫn)

### **Kịch bản thuế quan mới của Hoa Kỳ, ngành nào gặp khó?**

*Năm 2025 tới đây, các chuyên gia kinh tế cho rằng, thương mại toàn cầu sẽ đưa tới nhiều thách thức và các doanh nghiệp cần chuẩn bị cho những kịch bản có thể xảy ra.*

Theo dự báo, khu vực đồng tiền chung châu Âu Eurozone và các nền kinh tế châu Á sẽ chứng kiến nhiều thay đổi trong thương mại và xuất khẩu. Tại châu Âu, đã có những dự đoán về việc hàng hoá châu Âu xuất khẩu sang các đối tác thương mại lớn sẽ bị áp thuế cao hơn trong năm sau, thậm chí thuế lên tới 20%. Tuy nhiên, một số chuyên gia cũng cho rằng con số áp thuế trên thực tế cũng có thể sẽ không cao đến mức như vậy.



Năm 2025, thương mại toàn cầu sẽ đưa tới nhiều thách thức. Ảnh minh họa – Ảnh: TTXVN

Ông Andrew Kenningham – Chuyên gia kinh tế tại Capital Economics nhận định: “Tôi cho rằng các con số như áp thuế lên tới 20% đối với hàng hoá EU là hơi cao. Thực tế, có thể mức áp thuế chỉ là 10% và chỉ làm suy giảm dưới 0,5% GDP của khu vực Eurozone. Một số quốc gia sẽ chịu ảnh hưởng nhiều hơn từ việc áp thuế hàng hoá so với các quốc gia khác. Ví dụ, Đức có thể sẽ chịu nhiều thiệt hại hơn do tỉ lệ hàng hoá xuất khẩu cao”. Chuyên gia kinh tế Andrew Kenningham cũng nhận định, năm sau nếu các kế hoạch áp thuế từ các đối tác lớn như Hoa Kỳ vẫn diễn ra, rất có thể đồng Euro sẽ hạ giá, về mức 1 Euro đổi 1,05 USD, hoặc thậm chí hai đồng tiền ngang nhau. Các nhà sản xuất châu Âu, chẳng hạn trong lĩnh vực ô tô, sẽ gặp khó khăn do phải đối diện với khả năng thuế quan kép từ Hoa Kỳ và sức ép từ hàng nhập khẩu giá rẻ từ các quốc gia khác như Trung Quốc.

Còn tại khu vực châu Á, mới đây, trao đổi với phóng viên VTVMoney, Giám đốc khu vực châu Á – Thái Bình Dương của IMF cho rằng, một số nền kinh tế châu Á có thể tận dụng cơ hội từ xu thế dịch chuyển thương mại và trở thành địa điểm mới để đặt nhà máy sản xuất. Nhưng về lâu về dài, thương mại đa phương vẫn sẽ đem lại lợi ích và sự ổn định nhất cho các bên. Ông Krishna Srinivasan – Giám đốc Châu Á – Thái Bình Dương của IMF cho biết: “Chúng ta đã từng thấy hàng xuất khẩu từ Trung Quốc sang Hoa Kỳ phải đi qua một số quốc gia Đông Nam Á để giảm áp lực thuế, hoặc đi qua Mexico. Những nước này có thể hưởng lợi trong ngắn hạn. Tuy nhiên, về lâu dài, tất cả các bên đều sẽ chịu thiệt hại. Vì vậy, điều quan trọng là ngay cả các quốc gia được hưởng lợi trong ngắn hạn vẫn là hướng tới chủ nghĩa đa phương, hợp tác toàn cầu”.

Giá những nguyên vật liệu sản xuất cũng là một yếu tố có thể tác động lên thương mại toàn cầu năm sau. Giá đồng, một nguyên liệu cốt lõi cho công nghiệp, đã giảm gần 2% trong những ngày gần đây, cho thấy lo ngại ngày càng lớn về sự suy yếu trong hoạt động sản xuất và tiêu thụ hàng hóa. Điều này có thể là chỉ dấu cảnh báo cho nhiều ngành công nghiệp phụ thuộc vào đồng và các nguyên liệu khác, từ đó đe dọa đến sự ổn định của chuỗi cung ứng toàn cầu.

VTV Digital, nguồn: <https://vtv.vn/kinh-te/kich-ban-thue-quan-moi-cua-my-nganh-nao-gap-kho-20241114085924543.htm>, ngày 15/11/2024 (TN trích dẫn)